TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 08 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: anh Nguyễn Thế Lực, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khu phố 6, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích Th và anh Nguyễn Thế L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 66, ngày 24/11/2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ba Đồn, huyện Quảng Trạch (nay là phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ký Quyết định (08/5/2023).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về quan hệ con chung: anh Nguyễn Thế L và chị Nguyễn Thị Bích Th có 03 con chung là Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1997; Nguyễn Thế B, sinh ngày 06 tháng 11 năm 2004 và Nguyễn Quỳnh Ph, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2013. Hai con chung là Nguyễn Thị Quỳnh Nh và Nguyễn Thế B đã trưởng thành nên Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con chung Nguyễn Quỳnh Ph thì Anh, Chị thỏa thuận là giao cho chị Nguyễn Thị Bích Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Thế L không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh L có quyền qua lại thăm con; chị Th cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết Anh, Chị có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Nếu anh L lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Th có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh L.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Bích Th thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003572, ngày 05 tháng 4 năm 2023. Chị Nguyễn Thị Bích Th đã nộp đủ tiền án phí và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- UBND phường Ba Đồn;
(GCNKH số 66, ngày 24/11/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức